

Số: 07/2025/TB-TA

Sơn La, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Sơn La có lỗi do thiếu sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 14 đến dòng 17 từ trên xuống, trang 05 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong. Xét là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong. Xét là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu nâu, cũ đã qua sử dụng, bên trong không chứa đồ vật, tài liệu. Xét là tài sản hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, cần trả trả lại cho bị cáo được quyền quản lý, sử dụng.

2. Về nội dung tại dòng 01 đến dòng 03 từ trên xuống, trang 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong trong một phong bì dán kín.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong trong một phong bì dán kín.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 ví da màu nâu, cũ đã qua sử dụng, bên trong không chứa đồ vật, tài liệu.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án DS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 29-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bồng

Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên toà:
Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 05 tháng 7 năm 1973 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: tiểu khu M, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Đinh Thị M (đã chết); bị cáo có vợ là Đinh Thị G và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: tại bản án số 22/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 15/ST ngày 29/5/1990 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án số 10/HS-ST ngày 03/9/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án số 13 ngày 18/02/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam ngày 09 tháng 4 năm 2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 45 phút ngày 09/4/2025, Công an thị trấn QH, huyện Phù Yên tiến hành kiểm tra cư trú tại nhà Hoàng Văn T thuộc tiểu khu M, thị trấn QH, huyện Phù Yên. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu T nếu có cất giấu chất cấm thì tự nguyện giao nộp. T tự nguyện lấy từ trong ví ra 01 vỏ kẹo màu xanh, trên vỏ in chữ “DYNAMITE”, bên trong là 06 gói nilon có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (heroin). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Đồng thời thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon bên ngoài được làm bằng vỏ kẹo màu xanh, trên vỏ có chữ DYNAMITE, bên trong có chứa 06 gói, 03 gói bên ngoài được gói bằng 01 lớp nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 02 gói bên ngoài được gói bằng 01 lớp nilon màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 gói bên ngoài được gói bằng 01 lớp nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/4/2025, khi đang ở nhà thì có Cầm Văn Q (sinh năm 1973, cư trú tại xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La) đến hỏi bị cáo, có mua ma túy không? T trả lời có mua. Ngay lúc đó Q vào trong nhà và bán cho bị cáo T 01 gói ma túy (Heroine) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), Q cầm tiền xong thì đi về. Sau khi có ma túy T chia gói ma túy thành 06 gói nhỏ rồi cho vào 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE. Gói xong T cất vào trong ví tiền và giấu ở sau tủ quần áo xong T đưa cháu đi học. Khi về đến nhà, vừa ngồi xuống uống nước thì tổ công tác Công an thị trấn QH đến kiểm tra cư trú. Tổ công tác đã yêu cầu nếu có cất giấu vật cấm thì giao nộp. T đã lấy từ trong ví cất giấu phía sau tủ quần áo ra 01 vỏ kẹo màu xanh bên trong có chứa 06 gói ma túy. Hoàng Văn T khai nhận đây là ma túy Heroine, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 09/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định như sau: T1 = 0,106 gam; T2 = 0,098 gam; T3 = 0,099 gam; T4 = 0,113 gam; T5 = 0,104 gam; T6 = 0,088 gam. Tổng khối lượng chất nghi là ma túy thu giữ của Hoàng Văn T là 0,608g (*Không phải sáu trăm linh tám gam*). Lấy toàn bộ chất bột màu trắng ký hiệu lần lượt từ T1 đến T6 làm mẫu gửi giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 1457B/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 461/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu T1, T2, T3, T4, T5, T6 gửi giám định là ma túy; “Loại Heroine (Heroine), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự

năm 2015 và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là T1=0,106 gam, T2=0,098 gam, T3=0,099 gam, T4=0,113 gam, T5=0,104 gam, T6=0,088 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,608 gam; loại Heroine (Heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 07 tháng 07 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 09/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong theo quy định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 10 phút ngày 09/4/2025 tại tiểu khu M, thị trấn QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/4/2025, bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,608g (*Không phải sáu trăm linh tám gam*), loại Heroine; mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án đã được xóa án tích, là đối tượng nghiện chất ma túy; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 14/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 07/02/2024, bị cáo chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 09/4/2025 phạm tội trong vụ án này và bị bắt cho đến nay. Bị cáo

đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có anh trai là Hoàng Văn C (tên khác: Hoàng Tiến Ch) là Liệt sỹ, người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong. Xét là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Đối với đối tượng Cầm Văn Q là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã áp dụng các biện pháp điều tra làm rõ, tuy nhiên Cầm Văn Q không thừa nhận việc đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn T vào ngày 09/4/2025. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào xác định người đàn ông này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu đỏ, 03 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ kẹo màu xanh bên ngoài có chữ DYNAMITE được niêm phong trong một phong bì dán kín.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 30 phút, ngày 28/7/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/7/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức